

**NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG (NURSING)**  
**(CHUYÊN NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG GÂY MÊ HỒI SỨC)**  
**MÃ SỐ: 7720301**

**1. Mục tiêu đào tạo**

**1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo Cử nhân Điều dưỡng (chuyên ngành Gây mê hồi sức) có ý thức, có đủ kiến thức khoa học cơ bản và y học cơ sở, có đủ kiến thức và kỹ năng cơ bản của điều dưỡng đa khoa, nắm vững kiến thức và kỹ năng điều dưỡng gây mê hồi sức ở trình độ đại học để trợ giúp bác sỹ hoặc độc lập gây mê hồi sức, cấp cứu khi cần thiết, có khả năng tổ chức, quản lý các hoạt động điều dưỡng gây mê hồi sức và tham gia các hoạt động điều dưỡng nói chung, đào tạo, nghiên cứu khoa học và tự học vươn lên.

**1.2. Mục tiêu cụ thể**

*1.2.1. Về thái độ:*

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- Trung thực khách quan, thận trọng trong chuyên môn.
- Khiêm tốn tự học vươn lên.

*1.2.2. Kiến thức*

- Vận dụng được kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, chuyên ngành đào tạo và thực hành nghề nghiệp.
- Áp dụng các nguyên tắc cơ bản về: Chăm sóc, quản lý điều dưỡng gây mê hồi sức, bảo đảm an toàn trong gây mê, gây tê, hồi sức cấp cứu, vận hành, bảo trì, khử trùng trang thiết bị-dụng cụ gây mê hồi sức cấp cứu và cơ sở phẫu thuật.
- Giải thích được những quy luật cơ bản về khoa học tự nhiên, y xã hội và các nguyên lý chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe người bệnh và người bình thường.
- Mô tả đầy đủ quy trình điều dưỡng để áp dụng và thực hành chăm sóc và theo dõi người bệnh.
- Mô tả được phương pháp luận khoa học trong y học và nghiên cứu khoa học.
- Nêu được các nội dung của pháp luật và chính sách hiện hành liên quan đến công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### 1.2.3. Kỹ năng

- Chuẩn bị, thực hiện thành thạo kỹ thuật chăm sóc, hồi sức cấp cứu bệnh nhân, trong và sau mổ.

- Thực hiện được kỹ thuật: An thần, giảm đau, vô cảm thông thường.

- Lập kế hoạch chăm sóc, xây dựng và tổ chức thực hiện quy trình điều dưỡng cấp cứu và gây mê hồi sức.

- Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sỹ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, kịp thời, phối hợp với bác sỹ trong GMHS, cấp cứu và chăm sóc người bệnh.

- Sử dụng, bảo trì, tham gia quản lý thuốc, trang thiết bị cấp cứu và chăm sóc GMHS.

- Làm tốt công tác quản lý và tổ chức điều dưỡng, tham gia đào tạo cán bộ điều dưỡng và nhân viên y tế.

- Phối hợp với đồng nghiệp, chính quyền, đoàn thể thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe.

- Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng.

### 1.2.4. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp

Các cơ sở y tế, các bệnh viện và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Điều dưỡng (chuyên ngành Gây mê hồi sức).

### 1.2.5. Trình độ ngoại ngữ, tin học

Sử dụng được tối thiểu một ngoại ngữ và tin học để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

**1.3. Chức danh tốt nghiệp:** Cử nhân Điều dưỡng

## 2. Thời gian đào tạo

Thời gian đào tạo cho hệ liên thông chính quy: 1,5 năm.

Thời gian đào tạo cho hệ liên thông VLVH: 02 năm.

## 3. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 40 đơn vị tín chỉ

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

#### 1. Kiến thức giáo dục đại cương: 3 đvtc

1. Ngoại ngữ chuyên ngành 3 (3-0)

#### 2. Kiến thức giáo dục Chuyên nghiệp:

##### 2.1. Kiến thức cơ sở ngành: 6 đvtc

2. Giải phẫu - Sinh lý 2 (2-0)

3. Mô phôi 2 (1-1)

4. Vi sinh - Ký sinh trùng 2 (2-0)

##### 2.2. Kiến thức ngành (kể cả chuyên ngành): 30 đvtc (18LT-12TH)

5. Dược lý - Dược trong Gây mê hồi sức	2 (2-0)
6. Sinh lý GMHS	2 (2-0)
7. Điều dưỡng cơ sở	2 (1-1)
8. Nội - Ngoại cơ sở và bệnh lý	2 (2-0)
9. Sản - Nhi cơ sở và bệnh lý	2 (2-0)
10. Quản lý điều dưỡng - Cấp cứu đa khoa	2 (2-0)
11. CSSK người lớn có bệnh Nội khoa và Ngoại khoa	2 (1-1)
12. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em	2 (1-1)
13. Chăm sóc người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực	2 (1-1)
14. Kỹ thuật GMHS 1	2 (1-1)
15. Kỹ thuật GMHS 2	2 (1-1)
16. Gây mê hồi sức 1	2 (1-1)
17. Gây mê hồi sức 2	2 (1-1)
18. Thực tập Bệnh viện	2 (0-2)
19. Thực tập tốt nghiệp	2 (0-2)
<i>2.3. Tốt nghiệp: 4 TC (2 LT-2 TH)</i>	
20. Lý thuyết TN	2 (2-0)
21. Thực hành TN	2 (0-2)

